dà xīng xīng

大猩猩

noun · gorilla

Example Sentences

Dòng wù yuán lǐ yǒu yī zhī dà xīng xīng
动 物 园 里 有 一 只 大 猩 猩 。

There is a gorilla in the zoo.

Dà xīng xīng yòng quán tóu pāi dǎ xiōng kǒu
大 猩 猩 用 拳 头 拍 打 胸 口 。

The gorilla beats its chest with its fists.
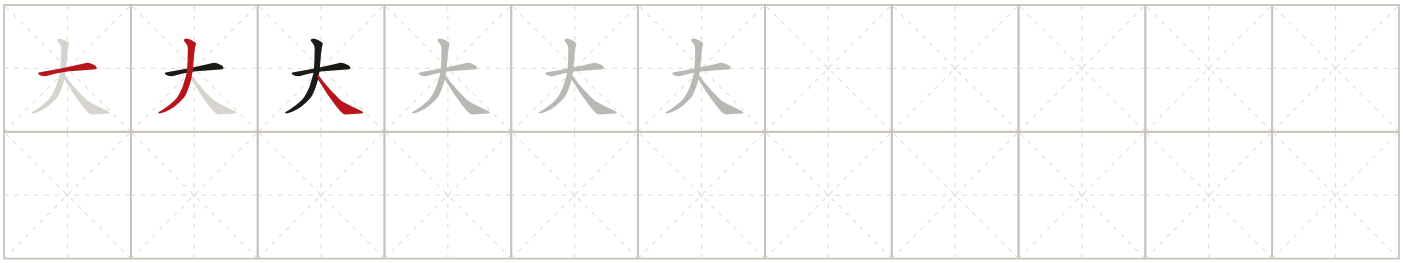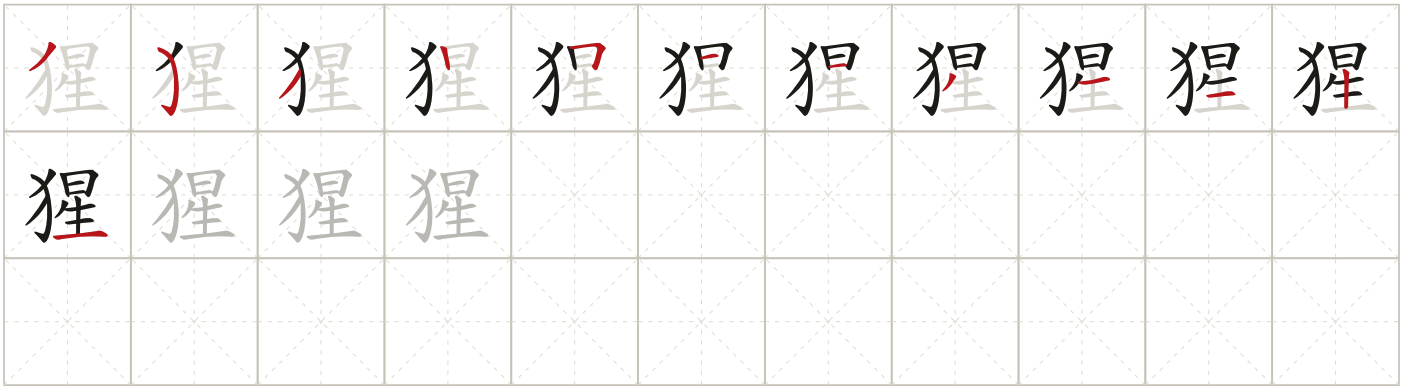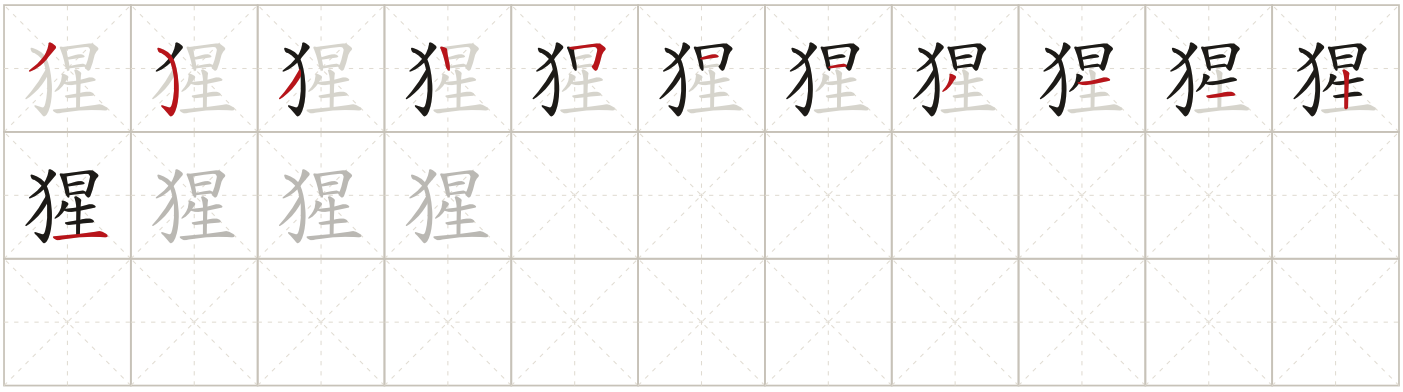
Trace each character, then write the word on your own.